

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ TN  
TỈNH TN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 22/2020/HS-ST

Ngày: **07-5-2020**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TN, TỈNH TN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Đặng Thị Ngọc Dung.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Bùi Phước Hòa.

2. Ông Trần Tấn Phát.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Đỗ Ngọc Vinh, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố TN, tỉnh TN.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố TN, tỉnh TN tham gia phiên tòa:** Bà Võ Thị Kim Oanh, Kiểm sát viên.

**Ngày 07 tháng 5 năm 2020** tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố TN, tỉnh TN xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 15/2020/TLST-HS ngày 28 tháng 02 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 30/2020/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

**Nguyễn Thành Đ**, sinh ngày **28-7-2000** tại tỉnh TN; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và nơi cư trú hiện nay: ấp HĐ A, xã HH, huyện TB, tỉnh TN; Nghề nghiệp: Làm mướn; Trình độ học vấn: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Cao đài; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1963 và bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1975; Vợ, con: Chưa có; Tiền án: Không có; Tiền sự: Không có; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ từ ngày 08-01-2020, chuyển tạm giam từ ngày 14-01-2020 cho đến nay; Bị cáo có mặt tại tòa.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Vào lúc 14 giờ 10 phút ngày 08-01-2020, tại đoạn đường TH thuộc ấp BT, xã BM, thành phố TN, tỉnh TN Công an thành phố TN, tỉnh TN tiến hành kiểm tra phát hiện Nguyễn Thành Đ tàng trữ trái phép chất ma túy nên tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Tang vật thu giữ: Thu bên trong túi áo khoác bên trái Đ đang mặc 01 bịch nylon bên trong chứa tinh thể rắn trong suốt; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, số Imel: 359352038187193 và 01 xe mô

tô nhãn hiệu Yamaha Sirius biển số 70H1- 105.81, số máy: SC64- 865176, số khung: RLCS5C640CY865165.

Quá trình điều tra chứng minh được: Nguyễn Thành Đ sử dụng ma túy từ tháng 5 năm 2019. Qua giới thiệu bạn bè ngoài xã hội, Đ biết người tên “Đen” (không rõ họ tên, địa chỉ) bán trái phép chất ma túy. Đến khoảng 13 giờ ngày 08-01-2020, Đ điện thoại người tên “Đen” hỏi mua 1.000.000 đồng, loại ma túy đá. “Đen” đồng ý bán và kêu Đ đến khu vực trước Siêu thị Vincom trên đường 30/4 thuộc Khu phố 1, Phường 3, thành phố TN, tỉnh TN nhận ma túy và đưa tiền. Lúc này, Đ tự ý lấy xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius biển số 70H1- 105.81 của gia đình do cha ruột Đ tên Nguyễn Văn Còn, sinh năm: 1963, ngụ: ấp Hòa Đông A, xã Hòa Hiệp, huyện Tân Biên, tỉnh TN là chủ sở hữu điều khiển đến gặp “Đen”. Sau khi mua được ma túy, Đ cất giấu vào bên trong túi áo khoác bên trái đang mặc rồi điều khiển xe mô tô trên lưu thông trên đường Tua Hai, khi đến đoạn đường thuộc ấp BT, xã BM, thành phố TN, tỉnh TN Công an thành phố TN, tỉnh TN tiến hành kiểm tra phát hiện bắt quả tang cùng tang vật.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố TN, Nguyễn Thành Đ đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

\* Kết luận giám định số 36/KL-KTHS ngày 11/01/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh TN, kết luận: Mẫu tinh thể rắn trong suốt bên trong 01 bịch nylon (ký hiệu M) gửi đến giám định là chất ma túy; là loại Methamphetamine; khối lượng: 1,3594 gam.

\* Kết quả thu giữ và xử lý vật chứng: 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius biển số 70H1- 105.81, số máy: SC64- 865176, số khung: RLCS5C640CY865165, đã trả lại cho Nguyễn Thị M, sinh năm: 1975, ngụ: ấp HD A, xã HH, huyện TB, tỉnh TN là vợ của Nguyễn Văn C. Đối với 01 gói niêm phong trả lại sau giám định ghi vụ số 36/KL-KTHS có chữ ký của Giám định viên Võ Quốc Thái, Trợ lý giám định Bùi Công Nguyễn và dấu tròn của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh TN và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, số Imel: 359352038187193 đã được chuyển Chi cục Thi hành án dân sự thành phố TN, tỉnh TN.

\* Qua xác minh tài sản, Nguyễn Thành Đ không có tài sản nên không tiến hành kê biên.

\* Bản cáo trạng số 22/CT-VKSTP ngày 25-02-2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố TN, tỉnh TN truy tố Nguyễn Thành Đ về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

\* Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố TN, tỉnh TN trình bày bản luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định như cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thành Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Đ từ 15 tháng tù đến 18 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46, 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 gói niêm phong trả lại sau giám định ghi vụ số 36/KL-KTHS có chữ ký của Giám định viên Võ Quốc Thái, Trợ lý giám định Bùi Công Nguyên và dấu tròn của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh TN. Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, số Imel: 359352038187193.

\* Bị cáo Đ không tự bào chữa, không tranh luận.

\* Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo rất ăn năn, hối cải về hành vi của bị cáo nên xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố TN, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố TN, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Quá trình điều tra, truy tố và xét xử tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Thành Đ đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của người chứng kiến và các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án, có cơ sở xác định: Vào lúc 14 giờ 10 phút ngày 08-01-2020, tại đoạn đường TH thuộc ấp BT, xã BM, thành phố TN, tỉnh TN, Nguyễn Thành Đ đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy; là loại Methamphetamine; khối lượng 1,3594 gam nhằm mục đích để sử dụng thì bị Công an thành phố TN, tỉnh TN tiến hành kiểm tra phát hiện bắt quả tang cùng tang vật. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Do đó, có đủ căn cứ xác định bị cáo Đ đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố TN, tỉnh TN truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, có căn cứ pháp luật nên cần chấp nhận.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội với tính chất nghiêm trọng, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, đồng thời là nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Bị cáo nhận thức được tính chất, mức độ và hậu quả hành vi của mình nhưng vẫn cố ý phạm tội, thể hiện ý thức xem thường pháp luật của bị cáo nên cần phải xử phạt bị cáo mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Sau khi xem xét tính chất, mức độ hành vi nguy hiểm của bị cáo, các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng khung hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo bị cáo thành công dân tốt và phòng ngừa chung.

[7] Về hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo không có tài sản nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius biển số 70H1- 105.81, số máy: SC64- 865176, số khung: RLCS5C640CY865165 không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, đã trả lại cho Nguyễn Thị M, sinh năm: 1975, ngụ: ấp HĐ A, xã HH, huyện TB, tỉnh TN là vợ của Nguyễn Văn C.

Đối với 01 gói niêm phong trả lại sau giám định ghi vụ số 36/KL-KTHS có chữ ký của Giám định viên Võ Quốc Thái, Trợ lý giám định Bùi Công Nguyên và dấu tròn của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh TN, bên trong có chứa 1,2667 gam Methamphetamine trả lại sau giám định là chất ma túy Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, số Imel: 359352038187193 do bị cáo Đ sử dụng vào việc liên hệ mua ma túy nên cần tịch thu sung vào Ngân sách nhà nước.

[9] Đối với người tên “Đen” đã bán trái phép chất ma túy cho Đ, do Đ khai không rõ họ tên, địa chỉ. Cơ quan Cảnh sát điều tra chưa làm việc được, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

[10] Xét thấy đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố TN về tội danh, điều luật áp dụng, xử lý vật chứng phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận. Đối với đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố TN về mức khung hình phạt: Hội đồng xét xử xét thấy xét xử bị cáo Đ theo mức đầu khung hình phạt tù quy định tại khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là đã đảm bảo mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

[11] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự:

[1] Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thành Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành Đ 01 (Một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 08-01-2020.

[2] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 gói niêm phong trả lại sau giám định ghi vụ số 36/KL-KTHS có chữ ký của Giám định viên Võ Quốc Thái, Trợ lý giám định Bùi Công Nguyễn và dấu tròn của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh TN, bên trong có chứa 1,2667 gam Methamphetamine trả lại sau giám định.

Tịch thu sung vào Ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, số Imel: 359352038187193.

Tình trạng, đặc điểm vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 26-02-2020 đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố TN chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố TN.

[3] Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016:

Bị cáo Nguyễn Thành Đ phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo đối với bản án của Tòa án cấp sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

[5] Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh TN;
- VKSND TPTN;
- Nhà tạm giữ Công an TPTN;
- Phòng PV 06 Công an tỉnh TN;
- CC THADS TPTN;
- THAHS
- Phòng Lý lịch Sở Tư pháp tỉnh TN
- Bị cáo;
- Những người TGTT khác;
- Lưu hồ sơ;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(ĐÃ KÝ)

**Đặng Thị Ngọc Dung**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ      THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Bùi Phước Hòa**

**Trần Tấn Phát**

**Đặng Thị Ngọc Dung**

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh TN;
- VKSND TPTN;
- Nhà tạm giữ Công an TPTN;
- Phòng PV 06 Công an tỉnh TN;
- CC THADS TPTN;
- THAHS
- Phòng Lý lịch Sơ Tư pháp tỉnh TN
- Bị cáo;
- Những người TGTT khác;
- Lưu hồ sơ;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đặng Thị Ngọc Dung**